

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1617/CT-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2011

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 7005..... Ngày: 20/9.....

CHỈ THỊ

**Về việc tăng cường thực hiện và chấn chỉnh công tác
quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài trong thời gian tới**

Ngày 07 tháng 4 năm 2009, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 13/NQ-CP về định hướng, giải pháp thu hút và quản lý vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong thời gian tới (sau đây gọi là Nghị quyết 13/NQ-CP). Việc thực hiện Nghị quyết trong thời gian qua đã góp phần tạo chuyển biến tích cực trong hoạt động đầu tư nước ngoài (ĐTNN). Năm 2010, mặc dù tình hình kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều biến động phức tạp, song hoạt động ĐTNN vẫn đạt được những kết quả khả quan trên các mặt: Vốn giải ngân, xuất khẩu, nộp ngân sách, tạo việc làm, góp phần cải thiện cán cân thanh toán và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2006 - 2010.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, những bất cập trong thu hút và quản lý ĐTNN thời gian qua chậm được khắc phục. Tình trạng cấp Giấy chứng nhận đầu tư không phù hợp quy hoạch còn diễn ra ở một số địa phương, đặc biệt trong các dự án sân gôn, trồng rừng, sản xuất thép, khai thác khoáng sản. Nhiều dự án chưa được thẩm tra, xem xét kỹ các tiêu chí về kỹ thuật, công nghệ, môi trường, lao động... dẫn đến chất lượng các dự án chưa cao, thiếu sự liên kết giữa ĐTNN và doanh nghiệp trong nước. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ của nhà đầu tư về tiến độ góp vốn, huy động vốn, cũng như hoạt động xây dựng, môi trường, chuyển giao công nghệ, thực hiện nghĩa vụ đối với người lao động và nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước chưa tốt, thiếu sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương. Mặt khác, sự yếu kém về cơ sở hạ tầng, đặc biệt là tình trạng thiếu điện, bất cập của hệ thống cảng và các công trình hạ tầng liên quan, sự thiếu hụt trầm trọng nguồn lao động đã qua đào tạo, kỹ sư, cán bộ quản lý, tiếp tục là những rào cản đối với hoạt động ĐTNN.

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quán triệt và tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG THU HÚT, QUẢN LÝ ĐTNN GIAI ĐOẠN 2011 - 2020

1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả ĐTNN phù hợp với định hướng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam 2011 - 2020 theo hướng khuyến khích kinh tế có vốn ĐTNN phát triển theo quy hoạch; ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản, đất đai, tạo điều kiện và tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước; tập trung thu hút vào các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức cao, công nghệ thông tin; dịch vụ khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, phát triển kết cấu hạ tầng; thu hút có chọn lọc công nghiệp chế biến, chế tác, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp năng lượng, luyện kim, hóa chất; ưu tiên phát triển các dự án có sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, các sản phẩm có khả năng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

Hạn chế các dự án đầu tư vào khu vực phi sản xuất, làm gia tăng tình trạng nhập siêu, tiêu tốn năng lượng, khai thác không gắn với chế biến. Không cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường.

2. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động ĐTNN để đảm bảo chất lượng của hoạt động này trong tình hình mới.

3. Hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước về ĐTNN nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong toàn bộ quá trình cấp Giấy chứng nhận đầu tư, quản lý dự án và kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư phù hợp với định hướng thu hút ĐTNN giai đoạn 2011 - 2020.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt đến quản lý quy hoạch.

3. Hoàn thiện, nâng cao hiệu quả chế độ phân cấp quản lý ĐTNN, bao gồm việc phân cấp cấp Giấy chứng nhận đầu tư, quản lý hoạt động ĐTNN và phân cấp quản lý một số lĩnh vực (môi trường, đất đai, xây dựng, khoáng sản, công nghệ, thương mại, giáo dục đào tạo, y tế) theo hướng phân cấp nhưng phải đảm bảo quản lý chặt chẽ, hiệu quả, gắn với việc thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát.

4. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý dòng vốn ĐTNN (chuyển vốn vào Việt Nam, vay, trả nợ nước ngoài, vay các tổ chức tín dụng trong nước của các doanh nghiệp có vốn ĐTNN).

5. Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm hạn chế và ngăn chặn tình trạng chuyển giá của các doanh nghiệp có vốn ĐTNN.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ĐTNN, đặc biệt là việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật chuyên ngành đối với các dự án ĐTNN có quy mô lớn, sử dụng nhiều đất, các dự án khai thác tài nguyên, khoáng sản, kinh doanh bất động sản, sử dụng nhiều năng lượng, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường...; rà soát và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các dự án chậm triển khai hoặc không triển khai; kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư trong việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư và thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động ĐTNN trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

7. Nâng cao chất lượng công tác thẩm tra, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư theo nguyên tắc:

- Tuân thủ quy hoạch tổng thể phát triển các vùng kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển tổng thể kinh tế - xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu.

- Tuân thủ quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư (về điều kiện cấp phép, lấy ý kiến thẩm tra của các Bộ, ngành liên quan).

- Chú trọng xem xét, đánh giá lợi ích kinh tế - xã hội của dự án, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến công nghệ, môi trường sinh thái, phát triển nguồn nhân lực, tác động đến cộng đồng dân cư, sự liên kết với doanh nghiệp trong nước, thị trường, đối tác...

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư, với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ quản lý ngành trong quá trình thẩm tra dự án.

8. Ban hành các tiêu chí, tiêu chuẩn kỹ thuật làm cơ sở cho việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư và theo dõi, kiểm tra, giám sát (suất đầu tư tối thiểu đối với các dự án sử dụng nhiều đất; tiêu chuẩn về khoa học, công nghệ, môi trường; tiêu chuẩn, điều kiện khai thác tài nguyên khoáng sản).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân địa phương), trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, quán triệt nội dung Chỉ thị này đến các đơn vị trực thuộc và tổ chức thực hiện công việc theo phân công:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án định hướng nâng cao hiệu quả thu hút, sử dụng và quản lý ĐTNN giai đoạn 2011 - 2020, trong đó đề xuất cụ thể định hướng chính sách ưu đãi đầu tư theo lĩnh vực và địa bàn đầu tư, hoàn thành trong quý II năm 2012.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác quy hoạch, hoàn thành trong quý II năm 2012.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân các địa phương xây dựng Đề án ngăn ngừa và hạn chế tình trạng chuyển giá của các doanh nghiệp có vốn ĐTNN, hoàn thành trong quý IV năm 2011.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, tổng hợp và công bố các điều kiện cụ thể đối với các dự án đầu tư có điều kiện, hoàn thành trong quý III năm 2012.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân địa phương ban hành cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành và địa phương trong quản lý hoạt động ĐTNN, hoàn thành trong quý II năm 2012.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu Đề án xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ, hoàn thành trong quý IV năm 2011.

b) Bộ Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đầu tư, hiệu quả quản lý nhà nước và định hướng ĐTNN trong các ngành công nghiệp hỗ trợ, điện, thương mại giai đoạn 2011 - 2020, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Đề án tăng cường quản lý nhà nước đối với việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

- Rà soát lại các quy hoạch sản xuất và công bố định hướng thu hút ĐTNN theo ngành, lĩnh vực, địa phương/vùng lãnh thổ.

c) Bộ Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Công Thương đề xuất các biện pháp ưu đãi, hỗ trợ nhà đầu tư thay thế các biện pháp phải loại bỏ theo cam kết gia nhập WTO của Việt Nam, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân địa phương kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân và hiệu quả sản xuất kinh doanh của các dự án có quy mô lớn, sử dụng nhiều đất, hoàn thành trong quý IV năm 2011.

d) Bộ Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đầu tư, hiệu quả quản lý nhà nước và định hướng ĐTNN trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản giai đoạn 2011 - 2020, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

đ) Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, môi trường và sử dụng tài nguyên, khoáng sản của dự án ĐTNN, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

- Rà soát, điều chỉnh, xây dựng bổ sung bộ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường, hoàn thành trong quý I năm 2012.

e) Bộ Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả chuyển giao công nghệ của dự án có vốn ĐTNN, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

g) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của khu vực ĐTNN giai đoạn 2011 - 2020, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đánh giá về việc triển khai thực hiện các chính sách nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực.

- Khẩn trương triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và phát triển dạy nghề đến năm 2020”.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 1129/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 05 tháng 6 năm 2008 của Ban Bí thư về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Phối hợp với các Bộ, ngành tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/2009/QĐ-TTg ngày 24 tháng 2 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật giai đoạn 2013 - 2015.

h) Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả ĐTNN trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo giai đoạn 2011 - 2020, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

i) Bộ Y tế:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước và định hướng ĐTNN trong lĩnh vực y tế giai đoạn 2011 - 2020, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

k) Bộ Giao thông vận tải:

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án thu hút ĐTNN trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2011 - 2020, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

l) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án tăng cường thu hút ĐTNN vào lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp giai đoạn 2011 - 2020, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

m) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân địa phương xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả quản lý dòng vốn ĐTNN, hoàn thành trong tháng 5 năm 2012.

n) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Hoàn thiện và ban hành cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc thẩm tra, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư và quản lý nhà nước đối với hoạt động ĐTNN ở địa phương, hoàn thành trong quý I năm 2012.

- Chủ trì rà soát quy hoạch và công bố định hướng ĐTNN theo địa phương/vùng lãnh thổ giai đoạn 2011 - 2020, hoàn thành trong năm 2012.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư trong việc tuân thủ quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư, việc thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong quá trình thực hiện dự án (giao đất, thuê đất, giải phóng mặt bằng, triển khai các hoạt động xây dựng).

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét thận trọng quá trình thẩm định, cấp giấy chứng nhận đầu tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện của các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư, đảm bảo các dự án thực hiện đúng tiến độ, đúng cam kết và pháp luật; tránh việc xử lý chông chéo, thiếu thống nhất giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn.

- Chủ động phát hiện và xử lý các vấn đề có thể xảy ra khiếu nại, tranh chấp; kịp thời phối hợp với các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành cơ quan liên quan để sớm xử lý giải quyết, không để sự việc diễn biến phức tạp.

- Trường hợp xảy ra tranh chấp, khiếu kiện với nhà đầu tư, Ủy ban nhân dân địa phương là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm chính trong việc giải quyết (kể cả trường hợp nhà đầu tư khởi kiện ra trọng tài quốc tế).

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định về suất đầu tư tối thiểu/ha đối với các dự án đầu tư có yêu cầu sử dụng diện tích đất lớn, đặc biệt là đất nông nghiệp chuyên trồng lúa.

o) Các Bộ, ngành liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình nghiên cứu xem xét việc ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn kỹ thuật làm cơ sở cho việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư và kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định này của doanh nghiệp/dự án ĐTNN (tiêu chuẩn về khoa học, công nghệ, môi trường; tiêu chuẩn, điều kiện khai thác tài nguyên khoáng sản...).

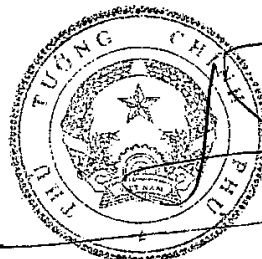
2. Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện với Thủ tướng Chính phủ theo đúng tiến độ, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và đề xuất định hướng chính sách nhằm nâng cao hiệu quả thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ĐTNN giai đoạn 2011 - 2020 trình Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, QHQT (5b). **XH 250**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng